



To: Sumitomo Mitsui Banking Corporation \_\_\_\_\_ Branch  
Kính gửi: Ngân Hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Chi Nhánh \_\_\_\_\_

Date/ Ngày: \_\_\_\_\_ Bank Reference No./ Số tham chiếu của Ngân hàng: \_\_\_\_\_  
(for bank use only/ dành riêng cho Ngân hàng)

**APPLICATION FOR ISSUANCE OF/AMENDMENT TO STANDBY LETTER OF CREDIT/LETTER OF GUARANTEE/INDEMNITY**  
**YÊU CẦU PHÁT HÀNH/ SỬA ĐỔI THƯ TÍN DỤNG DỰ PHÒNG/ THƯ BẢO LÃNH/ CAM KẾT BỒI HOÀN**

**Applicant Name/ Bên Yêu Cầu:**

\_\_\_\_\_ (hereinafter referred to as "we" or "us" or "Customer") (sau đây được gọi là "chúng tôi" hoặc "Khách Hàng")

Dear Sirs/ Kính thưa Quý Ngân Hàng,

On the basis of the Facility Letter Ref No. \_\_\_\_\_ dated \_\_\_\_\_ between us and Sumitomo Mitsui Banking Corporation, \_\_\_\_\_ Branch (the "Bank") (as amended, modified, renewed or extended from time to time) (the "Facility Letter"), we hereby irrevocably request the Bank to:

Trên cơ sở Hợp Đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ giữa chúng tôi và Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation, Chi nhánh \_\_\_\_\_ ("Ngân Hàng") (như được sửa đổi, bổ sung, tái tục hoặc gia hạn tại từng thời điểm) ("Hợp Đồng Hạn Mức Tín Dụng"), chúng tôi yêu cầu không hủy ngang Ngân Hàng:

(1) **ISSUE/ PHÁT HÀNH**

Standby Letter of Credit/ Thư Tín Dụng Dự Phòng under the form/ theo mẫu:  
Letter of Indemnity/ Cam Kết Bồi Hoàn of the Bank/ của Ngân Hàng  
Letter of Guarantee/ Thư Bảo Lãnh attached hereto/ như đính kèm

(2) **AMEND/ SỬA ĐỔI**

\_\_\_\_\_ (referred to herein as the "Bank Guarantee") with details/ amended contents as follows/ (sau đây gọi là "Bảo Lãnh Ngân Hàng") với thông tin chi tiết/ được sửa đổi như sau:

1. **Beneficiary/ Bên Thụ Hưởng**

Name/ Tên: \_\_\_\_\_

Address/ Địa chỉ: \_\_\_\_\_

2. **Amount/ Số tiền**

In figure/ Bằng số: \_\_\_\_\_

In words/ Bằng chữ: \_\_\_\_\_

3. **Guaranteed obligation/ Nghĩa vụ được bảo lãnh**

4. **Conditions for claims under the Bank Guarantee/ Điều kiện thực hiện nghĩa vụ Bảo Lãnh Ngân Hàng**

---

5. **Duration/ Thời hạn**

Effective from/ *Hiệu lực từ:* \_\_\_\_\_ [Please insert a date on or after the issuance date (dd/mm/yyyy)/ *Điền ngày có hiệu lực vào hoặc sau ngày phát hành (ngày/tháng/năm)*]  
Expiring on/ *Hết hạn vào ngày:* \_\_\_\_\_ [Please insert (dd/mm/yyyy)/ *vui lòng điền (ngày/tháng/năm)*], or the business day immediately after this date (if the expiry date falls on a non-business day)/ *hoặc ngày làm việc ngay sau ngày hết hiệu lực (trong trường hợp ngày hết hiệu lực rơi vào một ngày không phải là ngày làm việc).*

6. **Mode of issuance and delivery/ Phương thức phát hành và chuyển giao**

**SWIFT message/ Điện SWIFT**

Advising Bank / *Ngân Hàng Thông Báo:*

Name/ *Tên:* \_\_\_\_\_

SWIFT Code/ *Mã SWIFT:* \_\_\_\_\_

**Printed paper/ Bằng giấy**

Please deliver the original/ *Vui lòng giao bản gốc:*

to us at Bank's counter/ *cho chúng tôi tại quầy*

via courier to the following receiver/ *bằng chuyển phát nhanh đến người nhận như sau:*

Information of the receiver/ *Thông tin của người nhận:*

Full name/ *Họ và tên:* \_\_\_\_\_

Tel No./ *Điện thoại:* \_\_\_\_\_

ID card/ Citizen card/ Passport No./ *CMND/ CCCD/ Hộ chiếu số:* \_\_\_\_\_

Postal address/ *Địa chỉ gửi thư:*

post mail address as registered in our agreement on bank account with the Bank/ *địa chỉ gửi thư như đã đăng ký trong hợp đồng tài khoản với Ngân Hàng*

Name, address of the Company/ *Tên, địa chỉ Công Ty:*

---

**Others/ Khác:**

---

7. **Fee/ Phí**

In figure/ *Bằng số:*

In words/ *Bằng chữ:*

Please debit all relating fee/ charge from our account at your Bank/ *Vui lòng trích nợ tất cả các phí có liên quan vào tài khoản của chúng tôi mở tại quý Ngân Hàng số*

8. **Security for Payment Obligations of the Applicant/ Bảo đảm nghĩa vụ hoàn trả của Bên Yêu Cầu**

Our payment obligations to the Bank arising from or in relation to the Bank Guarantee shall be secured by the security described in the Facility Letter and relevant security document(s), if any. *Các nghĩa vụ thanh toán của chúng tôi đối với Ngân Hàng phát sinh từ hoặc có liên quan đến Bảo Lãnh Ngân Hàng do Ngân Hàng cấp sẽ được bảo đảm bằng biện pháp bảo đảm quy định trong Hợp Đồng Hạn Mức Tín Dụng và các điều khoản và điều kiện của tài liệu bảo đảm có liên quan, nếu có.*

9. **Other details/amendment/ Thông tin/Sửa đổi khác**

None/ Không:

Other details/amendment/ Thông tin/sửa đổi khác:

Please specify/ Vui lòng điền thông tin

We refer to (i) the General Trade Terms, Specific Trade Terms and relevant Country Supplement (as amended from time to time), which we can find and read at <https://www.smbc.co.jp/asia/vietnam/forms/trade-terms.pdf> and/or (ii) Bank's Non-Trade Terms as attached to the Facility Letter (collectively referred to as "**Terms and Conditions**"). We hereby confirm that we have read, understood and agreed to the Terms and Conditions and that such Terms and Conditions together with the related terms as set forth in the Facility Letter are deemed to be incorporated herein and apply to this Application.

*Chúng tôi dẫn chiếu đến (i) Các Điều Khoản Thương Mại Chung, Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể và Phụ Lục Quốc Gia có liên quan mà chúng tôi có thể tìm và đọc tại <https://www.smbc.co.jp/asia/vietnam/forms/trade-terms.pdf> và/hoặc (ii) Các Điều Khoản Phi Thương Mại đính kèm Hợp Đồng Hạn Mức Tín Dụng (gọi chung là "**Các Điều Khoản và Điều Kiện**"). Chúng tôi theo đây xác nhận rằng chúng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với Các Điều Khoản và Điều Kiện cùng với các điều khoản quy định liên quan tại Hợp Đồng Hạn Mức Tín Dụng và rằng Các Điều Khoản và Điều Kiện này đã quy định tại đây và sẽ áp dụng đối với Yêu Cầu này.*

In the event of no form of Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee/Indemnity being attached, it shall be left to Bank's absolute discretion to determine the format or text of the Standby Letter of Credit/ Letter of Guarantee/ Indemnity, which will incorporate the principal conditions requested herein.

*Trong trường hợp không có mẫu Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh/Cam Kết Bồi Hoàn đính kèm tại đây, thì Ngân Hàng có toàn quyền quyết định mẫu và nội dung của Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh/Cam Kết Bồi Hoàn thể hiện các điều kiện cơ bản nêu tại đây.*

This Application can be made in Vietnamese and English. The omission to input sufficient information in bilingual language in any part herein shall not affect the validity of this Application. In the case required information is filled in one language, such language shall prevail. In the case of bilingual, both versions have same legal effect and if there is any discrepancy between the two versions, the English version shall prevail.

*Yêu Cầu này được lập bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh. Việc không điền đầy đủ thông tin bằng song ngữ tại bất kỳ phần nào tại đây sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của Yêu Cầu này. Trong trường hợp thông tin cần thiết được điền bằng một ngôn ngữ, ngôn ngữ đó sẽ được ưu tiên áp dụng. Trong trường hợp song ngữ, cả hai bản có giá trị ngang nhau và nếu có sự sai khác giữa hai bản, Tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.*

This Application shall be effective from the date as indicated in the beginning of this Application and the Bank is at sole discretion to accept and process as per our request herein. Once the Bank processes accordingly, this Application together with the Terms and Conditions and Facility Letter shall constitute a legally binding and enforceable bank guarantee agreement made between us and the Bank (the "**Agreement on Bank Guarantee**").

*Yêu Cầu này có hiệu lực kể từ ngày được đề cập ở phần đầu của Yêu Cầu và Ngân Hàng có toàn quyền quyết định đồng ý và thực hiện theo các nội dung yêu cầu của chúng tôi tại đây. Ngay khi Ngân Hàng thực hiện như vậy, Yêu Cầu này cùng với Các Điều Khoản và Điều Kiện và Hợp Đồng Hạn Mức Tín Dụng sẽ tạo thành một hợp đồng cấp bảo lãnh có hiệu lực ràng buộc về mặt pháp lý và thi hành giữa chúng tôi và Ngân Hàng ("**Hợp Đồng Bảo Lãnh Ngân Hàng**").*

**For and on behalf of Customer/ Thay mặt và đại diện cho Khách Hàng**

(Sign and stamp/ Ký và đóng dấu)

Name / Họ tên: \_\_\_\_\_

Position / Chức vụ: \_\_\_\_\_

| For Bank's use only/ Phần dành cho Ngân Hàng |    |  |           |  |                               |         |       |                    |
|--|----|--|-----------|--|-------------------------------|---------|-------|--------------------|
| Execution Slip/ Phiếu Thực Hiện:             |    | Line No./ Hạn Mức Tín Dụng số:         |           |  | Execution Date/ Ngày Sử Dụng: |         |       |                    |
| Credit Line/ Hạn Mức Tín Dụng:               |    | Amount of Guarantee/ Số Tiền Bảo Lãnh: |           |  |                               |         |       |                    |
| Utilized Bal/ Hạn Mức Đã Sử Dụng:            | GM | JGM                                    | JBAP/CBAP |  | Approver                      | Checker | Maker | Signature Verified |
| Term/Kỳ Hạn:                                 |    |  |           |  |                               |         |       |                    |